



Tổng Công ty khí Việt Nam – CTCP (HoSE: GAS)

Ngành	Dầu khí
Ngày báo cáo	25/01/2026
Vốn hóa (tỷ đồng)	243,225
KLTB 10 ngày	4,506,530
% sở hữu NĐTNN	2.2%
SLCP lưu hành	2,412,949,756
SLCP niêm yết	2,412,949,756
P/E trailing	20.1
P/B (gần nhất)	3.7
ROA	13.03%
ROE	19.20%
EPS (pha loãng)	5,013 VND
Book value	26,973 VND

Tổng quan doanh nghiệp

GAS hiện đang hoạt động trong lĩnh vực thu gom, xử lý, lưu trữ và kinh doanh các sản phẩm khí. Với vị thế chủ lực trong ngành công nghiệp khí cả nước, chặng đường phát triển của GAS luôn song hành với những cột mốc phát triển của ngành. Mỗi năm, GAS đáp ứng được trên 10% sản lượng điện và 70% nhu cầu đạm cả nước.

Báo cáo được thực hiện bởi:
Trung tâm Phân tích Haseco

LNG giải quyết bài toán tăng trưởng

- GAS đang đẩy mạnh nhập khẩu LNG để phục vụ cho các nhà máy điện khí. Thời gian tới, Nhơn Trạch 3&4 đi vào vận hành từ sẽ mang tới cho GAS nguồn lợi nhuận khổng lồ 3,700 - 5,000 tỷ hàng năm.
- GAS được hưởng lợi khi là bên khai thác đường ống vận chuyển tại mỏ (sở hữu 51% cổ phần). Với mức phí vận chuyển khoảng 1.7 USD/MMBTU, Haseco ước tính dự án sẽ mang về 7,700 tỷ đồng doanh thu ổn định cho GAS mỗi năm từ 2027-2050.
- Kỳ vọng từ câu chuyện thoái vốn nhà nước đã phản ánh vào giá.
- Haseco định giá **110,000 VND/cổ phiếu**. Hiện GAS đang tiến tới giá mục tiêu. Chúng tôi khuyến nghị: **Giảm tỷ trọng**.

LNG giải quyết bài toán thiếu khí và là động lực tăng trưởng dài hạn

Những năm gần đây, điện khí không được huy động nhiều do các mỏ khí đang cạn kiệt sản lượng. Do đó, LNG sẽ nhập khẩu trở thành nguồn nguyên liệu thay thế tất yếu. Thời gian tới, GAS sẽ là bên cung cấp LNG cho việc vận hành Nhơn Trạch 3&4. Haseco ước tính GAS có thể thu nguồn lợi nhuận khổng lồ 3,700 - 5,000 tỷ hàng năm từ 2 nhà máy này.

Hưởng lợi từ phí vận chuyển khí dự án Lô B - Ô Môn

Lô B - Ô Môn sẽ là nguồn bổ sung khí tự nhiên bù đắp cho sự sụt giảm sản lượng của các mỏ hiện tại từ 2027. GAS được hưởng lợi khi là bên khai thác đường ống vận chuyển tại mỏ (sở hữu 51% cổ phần). Với mức phí vận chuyển khoảng 1.7 USD/MMBTU, Haseco ước tính dự án sẽ mang về 7,700 tỷ đồng doanh thu ổn định cho GAS mỗi năm từ 2027-2050.

Đẩy mạnh LPG sang thị trường xuất khẩu

Kể từ 2023, GAS đã chủ động đẩy mạnh hoạt động thương mại LPG trong bối cảnh mảng kinh doanh khí khô đang gặp nhiều khó khăn. Ước tính doanh thu mảng LPG 2026 tăng trưởng khoảng 20%, tuy nhiên Haseco lưu ý rằng biên lợi nhuận của LPG chỉ khoảng ~7%, thấp hơn đáng kể so với khí khô (>20%).

Doanh nghiệp hàng đầu ngành dầu khí, tuy nhiên câu chuyện kỳ vọng đã phản ánh vào giá

Haseco dự báo lợi nhuận thuần năm 2026 khoảng 14,500 tỷ. Chúng tôi lưu ý rằng, trong quý 2/2025 GAS ghi nhận khoản hoàn nhập dự phòng 1,700 tỷ, khiến lợi nhuận trong quý tăng đột biến. Nếu loại trừ khoản này, lợi nhuận kinh doanh cốt lõi 2026 sẽ tăng trưởng khoảng 27%.

Sau đà tăng giá mạnh trong một tháng vừa qua, GAS đang giao dịch quanh P/E forward 18.3x, cao hơn so với mức trung bình lịch sử 5 năm gần nhất 16.3x. Haseco khuyến nghị giảm tỷ trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

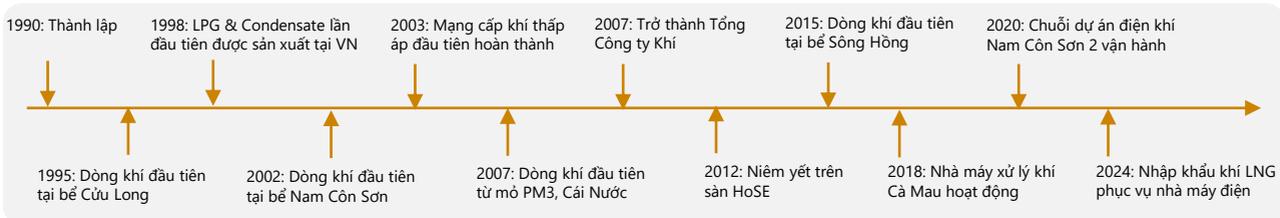
Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh



A. TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

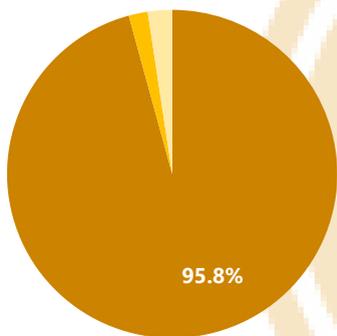
I. Lịch sử hình thành

Tiền thân là một công ty khí đốt thành lập năm 1990, GAS hiện đang hoạt động trong lĩnh vực thu gom, xử lý, lưu trữ và kinh doanh các sản phẩm khí. Với vị thế chủ lực trong ngành công nghiệp khí cả nước, chặng đường phát triển của GAS luôn song hành với những cột mốc phát triển của ngành.



Nguồn: GAS, Haseco tổng hợp

Cơ cấu cổ đông GAS



Nguồn: GAS

II. Cơ cấu cổ đông

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành của GAS tại ngày 18/01/2026 là hơn 2.4 tỷ cổ phiếu. Trong đó, PVN (Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) là cổ đông lớn nhất nắm giữ 95.76% cổ phần. Tuy nhiên, sắp tới PVN sẽ phải thoái bớt vốn khỏi GAS để đảm bảo tỷ lệ free-float tối thiểu 10% theo Luật Chứng khoán sửa đổi.

III. Cơ cấu tổ chức và địa bàn kinh doanh

Tại thời điểm báo cáo này được công bố, GAS sở hữu tổng cộng 9 chi nhánh trực thuộc, 7 công ty con và 2 công ty liên kết kinh doanh các sản phẩm khí. Theo đó, PV GAS hoạt động trải dài khắp cả nước, tập trung tại các khu vực TP. HCM, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai và Cà Mau.

Cơ cấu tổ chức

Công ty

Chi nhánh

- Công ty chế biến khí Vũng Tàu
- Công ty vận chuyển khí Đông Nam Bộ
- Công ty khí Cà Mau
- Công ty dịch vụ Khí
- Công ty kinh doanh sản phẩm khí
- Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn
- Chi nhánh khí Hải Phòng
- Chi nhánh kinh doanh LNG
- Công ty quản lý dự án khí

Công ty con

- CTCP Phân phối khí thấp áp dầu khí Việt Nam
- CTCP kinh doanh LPG Việt Nam
- CTCP CNG Việt Nam
- CTCP Bọc ống dầu khí Việt Nam
- CTCP sản xuất ống thép dầu khí Việt Nam
- CTCP LNG Việt Nam
- Công ty TNHH Kho cảng LNG Sơn Mỹ

Công ty liên kết

- Công ty TNHH Khí nhiên liệu Giao thông vận tải
- CTCP kinh doanh khí miền Nam

Nguồn: GAS, Haseco tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, TP. Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Trữ lượng dầu mỏ các nước



Nguồn: OPEC+, Haseco tổng hợp

B. TỔNG QUAN NGÀNH DẦU KHÍ

I. Ngành dầu khí thế giới

1. Nguồn cung: Mỹ, Nga, Ả Rập Xê Út là các nhà sản xuất dầu lớn nhất thế giới.

Mỹ, Nga, Ả Rập Xê Út chiếm khoảng 42% thị phần sản lượng sản xuất dầu toàn cầu hiện nay. Ba cường quốc dầu mỏ này đã luân phiên nhau thống trị thị trường từ 1971. Tuy nhiên, nhìn vào trữ lượng dầu mỏ sở hữu, Mỹ chỉ đứng thứ 9/10, nhưng lại là siêu cường khai thác, sản xuất và xuất khẩu dầu lớn nhất thế giới. Vậy, điều gì giúp quốc gia này có thể nhanh chóng chiếm thị phần từ OPEC? Haseco cho rằng có 2 nguyên nhân:

- Bước ngoặt xảy ra vào 2015, Mỹ dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu dầu thô kéo dài 40 năm, từ đó vượt UAE và Kuwait trở thành cường quốc xuất khẩu dầu hàng đầu thế giới.
- Đột phá trong công nghệ khai thác: Trong 7 năm qua, không quốc gia nào khai thác được nhiều dầu và khí như Mỹ. Điều này phần lớn là nhờ thành tựu công nghệ thủy lực cắt phá trong khai thác dầu đá phiến của Mỹ. Dầu đá phiến - một loại dầu rất khó khai thác do đặc điểm địa chất (dầu bị kẹt lại trong các đá phiến có độ thấm cực thấp, dầu không tự chảy nên không thể khoan thẳng và hút như cách truyền thống tại các bể dầu). Nhờ phát triển công nghệ nứt vỉa thủy lực đã giúp quốc gia này nhanh chóng gia tăng sản lượng khai thác và cạnh tranh thị phần với khối OPEC.

* Mỹ: Nguồn cung đá phiến đang tăng chậm lại

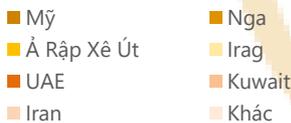
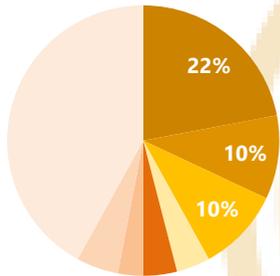
Sản lượng khai thác và xuất khẩu đã tăng hơn 10 lần trong thập kỷ vừa qua, tuy nhiên đà tăng đang chững lại khi mức xuất khẩu dầu thô tại Mỹ trong 3 năm gần nhất dao động quanh mức 4.1 triệu thùng/ngày. Điều này bắt nguồn từ ngành công nghiệp khai thác dầu đá phiến - dù Mỹ có sức cạnh tranh về công nghệ giúp gia tăng sản lượng, nhưng chi phí vốn khai thác (trung bình khoảng 65 USD/thùng) vẫn cao hơn đáng kể so với các quốc gia khai thác dầu khí truyền thống như Nga, Ả Rập Xê Út.

Haseco cho rằng, trong bối cảnh giá dầu duy trì ở mức thấp, triển vọng ngành dầu khí Mỹ vẫn sẽ tương đối ảm đạm. Những chính sách năng lượng của tổng thống Trump vẫn chưa thể hiện thực hoá cam kết ngành dầu khí về thời kỳ hoàng kim. Tuy nhiên, nhìn vào bức tranh cục bộ, đây lại là yếu tố hỗ trợ giúp tình trạng dư cung dầu toàn cầu được giảm bớt.

* OPEC: Có thể từng bước nới lỏng cắt giảm tự nguyện

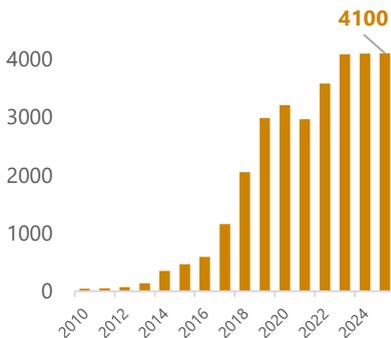
Haseco cho rằng các nước ngoài OPEC là động lực tăng trưởng nguồn cung chính khi sản lượng không bị ràng buộc bởi hạn ngạch. Trong khi đó, OPEC+ (Nga và OPEC lõi) đóng vai trò điều tiết sản lượng để không xảy ra tình trạng dư cung quá mức khiến giá dầu giảm sâu:

Thị phần sản xuất dầu mỏ 2025



Nguồn: OPEC+

Xuất khẩu dầu thô của Mỹ (nghìn thùng/ngày)



Nguồn: EIA, Haseco ước tính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP. Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

- Nga: Các lệnh trừng phạt từ phương Tây (áp trần giá dầu và biện pháp hạn chế vận chuyển) dường như đã đánh một cú trực diện vào ngành dầu khí nước này khiến giá trị xuất khẩu 2025 suy giảm. Nga đang dần chuyển dịch sang các thị trường phía Đông như Trung Quốc, Ấn Độ để giảm thiểu ảnh hưởng, tuy nhiên lại phải đánh đổi bằng chiết khấu giá.
- OPEC: Công suất dư thừa OPEC vẫn duy trì ở mức cao (từ 3.5-4.0 triệu thùng/ngày). Trong tháng 1/2026, 8 thành viên OPEC+ thống nhất tạm dừng việc tăng sản lượng tới hết quý 1 do (1) Nhu cầu thấp trong mùa đông bán cầu bắc và (2) OPEC đang ưu tiên sự ổn định trong bối cảnh dư cung. Cuộc họp tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 2 để đánh giá lại chính sách. Tuy nhiên, Haseco cho rằng thị phần giành lại từ Mỹ vẫn là mục tiêu mà OPEC+ hướng đến, nên chính sách cắt giảm tự nguyện và tăng sản lượng có thể tiếp tục diễn ra trong 2026.

Nhìn chung, EIA dự báo nguồn cung 2026 sẽ tăng khoảng 2.5 triệu thùng/ngày (+2.3% yoy).

Chính sách sản lượng của OPEC+

Thời gian	Chính sách	Sản lượng (triệu tấn)
11/2022	Cắt giảm bắt buộc	2.0
04/2023	Cắt giảm tự nguyện	1.6
11/2023	Cắt giảm tự nguyện	2.2
04/2025	Tăng sản lượng	+0.41
05/2025	Tăng sản lượng	+0.41
08/2025	Tăng sản lượng	+0.55
09/2025	Tăng sản lượng	+0.16
01/2026	Giữ nguyên sản lượng	+0

Nguồn: OPEC+, Haseco tổng hợp

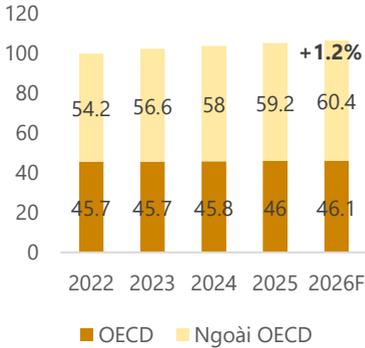
2. Nhu cầu: Tăng trưởng chủ yếu đến từ nhóm ngoài OECD

OECD - Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế hiện chiếm khoảng 46% nhu cầu tiêu thụ dầu toàn cầu. Tuy nhiên, tăng trưởng nhu cầu rất chậm, gần như bằng 0 do các quốc gia này đang dẫn đầu xu thế giảm phụ thuộc vào dầu (áp thuế carbon, khuyến khích xe điện). Vì vậy, tăng trưởng nhu cầu chủ yếu đến từ các nước phát triển ở Châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ) và nhóm nước ngoài OECD:

- Trung Quốc: Năm 2026, riêng Trung Quốc nhu cầu dự kiến tăng 250,000 thùng/ngày.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Dự báo nhu cầu dầu toàn cầu



Nguồn: OPEC+, EIA

➢ Ấn Độ: đang đẩy mạnh phát triển năng lượng, với trọng tâm là thắt chặt quan hệ với Mỹ. Năm 2026, nhu cầu tại Ấn Độ được dự báo tăng 170,000 thùng/ngày. Tuy nhiên, sự phụ thuộc vào nhập khẩu cũng đặt ra thách thức cho Ấn Độ về đảm bảo an ninh năng lượng bền vững.

EIA dự báo nhu cầu dầu mỏ 2026 dự kiến tăng 1.3 triệu thùng/ngày (+1.2% yoy), hồi phục yếu và chậm hơn tốc độ tăng của nguồn cung.

3. Dự báo giá dầu thô 2026

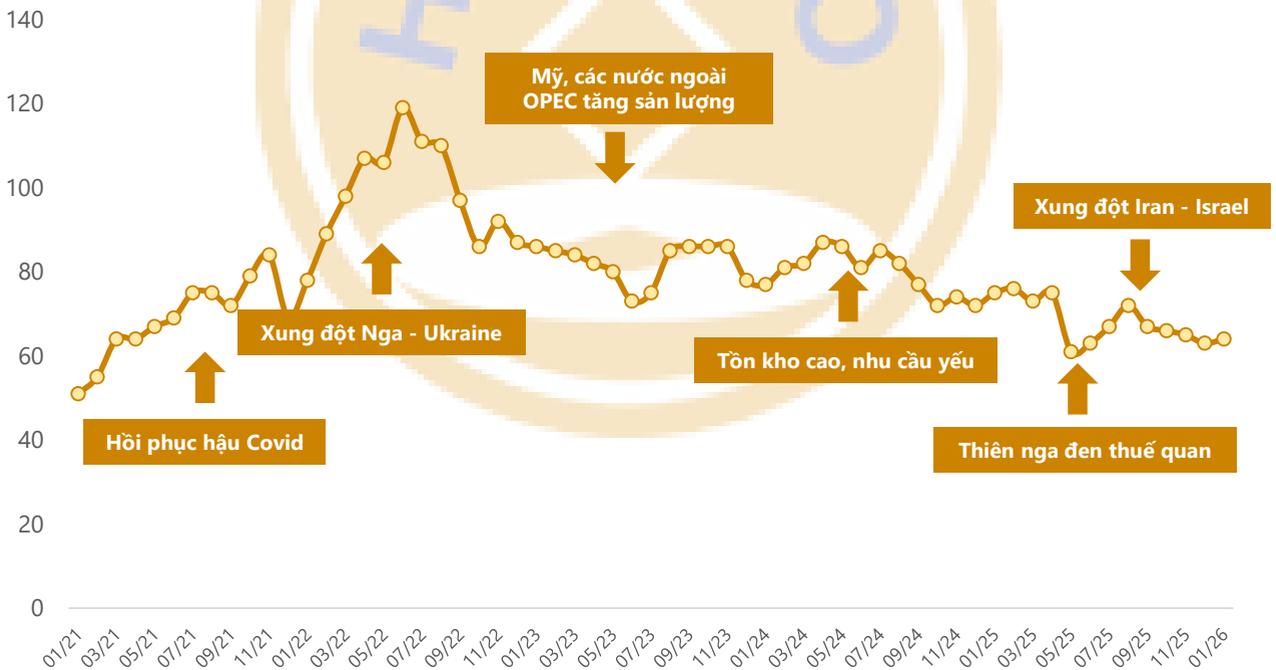
Dự phóng giá dầu 2026 theo một số tổ chức:

- EIA: 55 USD/thùng.
- Goldman Sachs: 50-55 USD/thùng.
- J.P. Morgan: 55-60 USD/thùng.

Haseco dự báo giá dầu 2026 sẽ dao động quanh mức 55-65 USD/thùng, rất khó để bước vào một con sóng tăng khi tình trạng cung vượt cầu vẫn tiếp diễn.

Diễn biến giá dầu Brent

Đơn vị: USD/thùng



Nguồn: Investing.com, Haseco tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

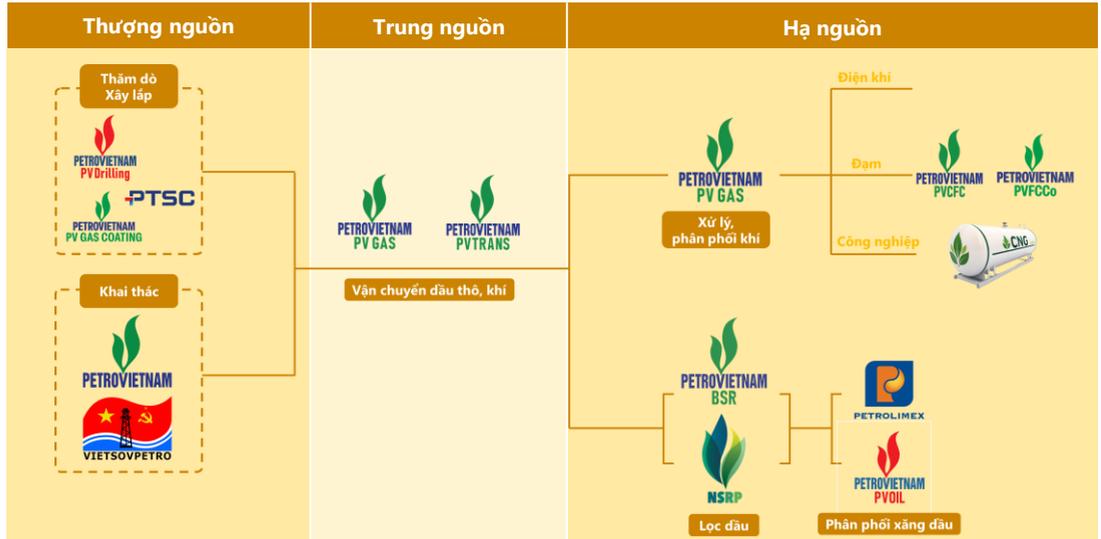
Chi nhánh Hà Nội
Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

B. TỔNG QUAN NGÀNH DẦU KHÍ

II. Ngành dầu khí Việt Nam

Chuỗi giá trị ngành dầu khí Việt Nam



Nguồn: Haseco tổng hợp

Ngành dầu khí Việt Nam được chia thành 3 phân khúc chính:

- **Thượng nguồn:** bao gồm các hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu thô, khí thiên nhiên tại các bể trầm tích lớn ngoài khơi. Hoạt động tại thượng nguồn đòi hỏi vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi dài và phụ thuộc mạnh vào điều kiện địa chất khai thác. Phân khúc thượng nguồn chủ yếu do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên như PVEP, PVS, PVD thực hiện, cùng với sự tham gia của một số đối tác nước ngoài. Giá dầu tác động gián tiếp tới KQKD của các doanh nghiệp dầu khí thượng nguồn.
- **Trung nguồn:** đảm bảo việc thu gom, vận chuyển, xử lý và phân phối dầu khí từ mỏ đến nơi tiêu thụ. Các hoạt động chính bao gồm hệ thống đường ống dẫn khí, kho chứa, vận tải, xử lý để tạo ra khí khô và các sản phẩm khí khác. Tại Việt Nam, trung nguồn mang tính độc quyền tự nhiên cao do đặc thù hạ tầng, trong đó PV GAS là doanh nghiệp chủ chốt, nắm giữ vai trò chi phối trong lĩnh vực khí. Theo đó, giá dầu tác động trực tiếp tới doanh thu, lợi nhuận doanh nghiệp.
- **Hạ nguồn:** tập trung vào chế biến sản phẩm dầu khí để đưa ra thị trường. Hoạt động bao gồm lọc hóa, phân phối các sản phẩm xăng dầu, khí. Đây là phân khúc gắn chặt với nhu cầu tiêu dùng trong nước, đồng thời chịu ảnh hưởng bởi chính sách giá và thuế. Các doanh nghiệp tiêu biểu trong phân khúc này có thể kể đến BSR, Nghi Sơn, PLX, OIL. Giá dầu tác động trực tiếp tới KQKD doanh nghiệp.

Trong đó, GAS thuộc phân khúc trung nguồn chuỗi giá trị. Báo cáo này chúng tôi sẽ tập trung phân tích hoạt động kinh doanh của GAS.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

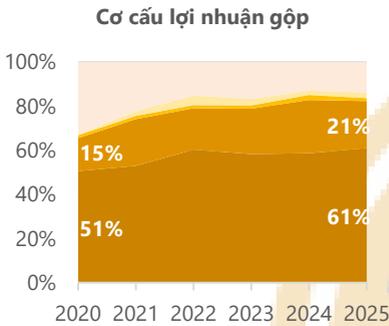
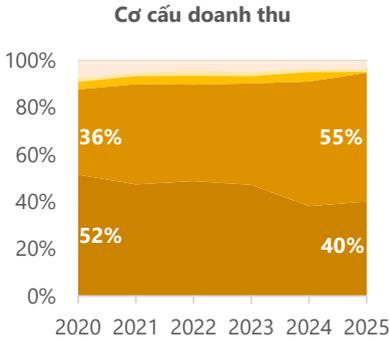
C. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA GAS

I. Mô hình kinh doanh

GAS hoạt động trong 5 lĩnh vực chính bao gồm khí khô & LNG (Khí thiên nhiên hoá lỏng), LPG (Khí dầu mỏ hoá lỏng), CNG (Khí thiên nhiên nén), condensate và vận chuyển khí. Trong đó, khí khô, LNG và LPG là những mảng kinh doanh chủ lực đóng góp ~95% doanh thu:

- Khí khô & LNG: Đối với khí khô, GAS khai thác từ các bể khí tại thềm lục địa Việt Nam thông qua hệ thống dẫn khí từ ngoài khơi về đất liền, sau đó cung cấp cho các nhà máy điện khí (ưu tiên), đạm và công nghiệp. Cơ chế giá bán với giá sàn là giá khai thác tại bể giúp GAS luôn đảm bảo lợi nhuận bằng ít nhất phí vận chuyển, ngay cả khi giá dầu có giảm mạnh. Đối với LNG, GAS nhập khẩu hoàn toàn để phục vụ cho các nhà máy điện LNG.
- LPG: Đây là loại khí dầu mỏ hoá lỏng (khí gas) được sử dụng làm nhiên liệu đun nấu. Tại thị trường trong nước, GAS hiện chiếm khoảng 70% thị phần bán buôn và 20%-30% thị phần bán lẻ LPG. Đối với thị trường quốc tế, Campuchia là thị trường xuất khẩu chủ lực nhờ LPG vẫn là nhiên liệu phổ biến tại quốc gia này.
- CNG: Khí thiên nhiên nén - sử dụng cho các sản phẩm hoá dầu, hoặc pha trộn vào nguyên liệu như xăng, dầu diesel để phục vụ vận tải.

Xét về cơ cấu lợi nhuận, khí khô & LNG vẫn là mảng đóng góp chính (~60%) bởi biên lợi nhuận cao hơn 20%. Trong khi đó, LPG dù mang lại hơn 55% doanh thu nhưng chỉ đóng góp 20% lợi nhuận do mảng này biên lợi nhuận thấp, chịu áp lực cạnh tranh cao.



- Vận chuyển khí & Khác
- Condensate
- CNG
- LPG
- Khí khô + LNG

Nguồn: GAS, Haseco ước tính

Khí	Tính chất	Vận chuyển	Ứng dụng
Khí khô	Khí thiên nhiên sau khi được khai thác, xử lý sẽ thu được khí khô	Không cần hoá lỏng trước khi vận chuyển, vận chuyển bằng đường ống.	Điện, đạm, công nghiệp
LNG	Không màu, không mùi, được làm lạnh sâu đến -162 độ C	LNG được giảm thể tích xuống 600 lần so với khí thiên nhiên. Vận chuyển bằng tàu đến cảng và sau đó bằng xe bồn tới nơi tiêu thụ.	Điện khí LNG
LPG	Không màu, không mùi, khi đốt tạo ra ít CO2 hơn 20%-50% so với nhiên liệu nặng	LPG được hoá lỏng và chứa trong các bồn áp suất lớn, dễ dàng vận chuyển.	Đun nấu, công nghiệp, vận tải
CNG	Không màu, không mùi, không độc hại, được nén với áp suất từ 200-250 bar	Được nén vào các bồn chứa và vận chuyển bằng xe bồn đến trạm giảm áp khách hàng. Sau đó, khí được dẫn bằng đường ống tới nơi tiêu thụ.	Công nghiệp, vận tải

Nguồn: Haseco tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

II. Cơ chế định giá khí

GAS mua khí từ chủ mỏ, sau đó phân phối cho các khách hàng điện, đạm, công nghiệp. Theo đó, giá bán đầu ra được tính dựa trên giá trị cao hơn giá miện giếng (giá mua từ chủ mỏ) và 46% MFO (Giá dầu nhiên liệu MFO Platts Singapore), cộng thêm phí vận chuyển. Cơ chế này giúp GAS luôn đảm bảo có lãi bằng ít nhất phí vận chuyển, ngay cả khi giá dầu có giảm sâu.

Cơ chế định giá khí

Nguồn khí	Khách hàng	Giá mua	Giá bán
Bể Cửu Long	Điện	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm	Max (46%MFO; Giá miện giếng) + Phí vận chuyển
	Đạm Phú Mỹ	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm	Max (46%MFO; Giá miện giếng) + Phí vận chuyển
	Công nghiệp	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm	Thả nổi theo giá dầu
Bể Nam Côn Sơn	Điện	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm hoặc Max (46%HSFO, Giá miện giếng)	Max (46%MFO; Giá miện giếng) + Phí vận chuyển
	Đạm Phú Mỹ	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm hoặc Max (46%HSFO, Giá miện giếng)	Max (46%MFO; Giá miện giếng) + Phí vận chuyển
	Công nghiệp	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm hoặc Max (46%HSFO, Giá miện giếng)	Max (46%MFO; Giá miện giếng) + Phí vận chuyển
Mỏ PM3 - CAA	Điện	Phí vận chuyển	Phí vận chuyển
	Đạm Cà Mau	Phí vận chuyển	Phí vận chuyển
	Công nghiệp	Phí vận chuyển	Phí vận chuyển
Mỏ Hàm Rồng Thái Bình	Công nghiệp	Giá miện giếng, trượt giá 2%/năm	Thả nổi theo giá dầu

Nguồn: GAS, DCM, DPM

III. Lợi thế cạnh tranh

Bản chất đây là ngành an ninh năng lượng nên hoạt động kinh doanh của GAS chịu sự chi phối của tập đoàn nhà nước - khí PVN sở hữu 95.8% cổ phần. Điều này giúp GAS nhận được hỗ trợ và định hướng phát triển từ PVN, đồng thời tạo nên một rào cản gia nhập ngành cực cao khi GAS là đơn vị duy nhất và độc quyền trong mảng cung ứng khí khô nội địa (Luật dầu khí 2015 quy định GAS là doanh nghiệp duy nhất được PVN giao nhiệm vụ trong mảng cung ứng và xử lý khí).

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

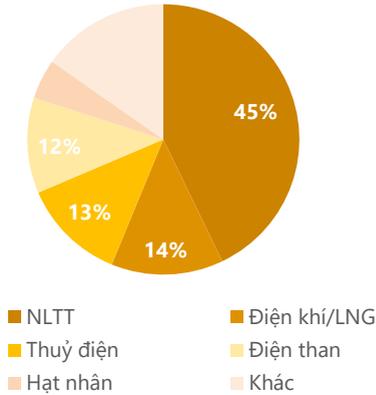
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Cơ cấu nguồn điện đến 2030


Nguồn: Bộ Công thương

D. TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ
1. LNG giải quyết bài toán thiếu khí và là động lực tăng trưởng dài hạn

Quy hoạch điện VIII sửa đổi hướng đến mục tiêu nâng công suất điện khí gấp 5 lần hiện tại (riêng công suất điện LNG là gần 22GW) và đưa điện khí/LNG trở thành nguồn điện được huy động nhiều thứ 2 chỉ sau năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, trên thực tế tỷ trọng huy động điện khí đang sụt giảm trong những năm gần đây do các mỏ khí trong nước đang trong quá trình cạn kiệt sản lượng. Các bể trầm tích lớn như Cửu Long, Nam Côn Sơn – nguồn cung khí lớn nhất cho khu vực Nam Bộ, đã được khai thác trong thời gian dài từ những năm 1986, đang đối mặt với bài toán suy giảm trữ lượng tự nhiên. Nhiều mỏ khí lớn tại bể này đã qua đỉnh khai thác, khiến sản lượng cung ứng giảm dần theo thời gian. Việc phát triển các mỏ mới gặp không ít thách thức về chi phí đầu tư, điều kiện địa chất phức tạp cũng như tiến độ triển khai kéo dài.

Các dự án điện khí LNG

Dự án	Công suất (MW)	Vị trí	Nhà đầu tư	Thời gian hoạt động
Nhơn Trạch 3 & 4	1,600	Miền Nam	PVN (PetroVietnam)	2026
Hiệp Phước I	1,200	Miền Nam	Hải Linh	2026
Hiệp Phước I (giai đoạn 2)	1,500	Miền Nam	Hải Linh	2029-2030
LNG Hải Phòng (giai đoạn 1)	1,600	Miền Bắc	Vingroup	2025-2030
Long An I	1,500	Miền Nam	VinaCapital – GS Energy	2029-2030
Thái Bình	1,500	Miền Bắc	Tokyo Gas, TTVN, Kyunden	-
Bạc Liêu	3,200	Miền Nam	Delta Offshore Energy	-
Quảng Ninh	1,500	Miền Bắc	PVN & Tokyo Gas	2028-2029
Quảng Trạch II	1,500	Miền Trung	EVN	2029-2030
Hải Lăng I (*)	1,500	Miền Nam	Hanwha Energy, KOGAS, Kospo, T&T	-
Cà Ná	1,500	Miền Nam	SK	-
Sơn Mỹ I	2,250	Miền Nam	EDF, Kyushu Electricity, Sojitz, Pacific (BOT)	-
Sơn Mỹ II	2,250	Miền Nam	PetroVietnam (BOT)	-
Nghi Sơn	1,500	Miền Bắc	SK	-
Quy nh Lập/Nghi Sơn	1,500	Miền Bắc	SK	-
Tổng	21,024			

Nguồn: Haseco tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

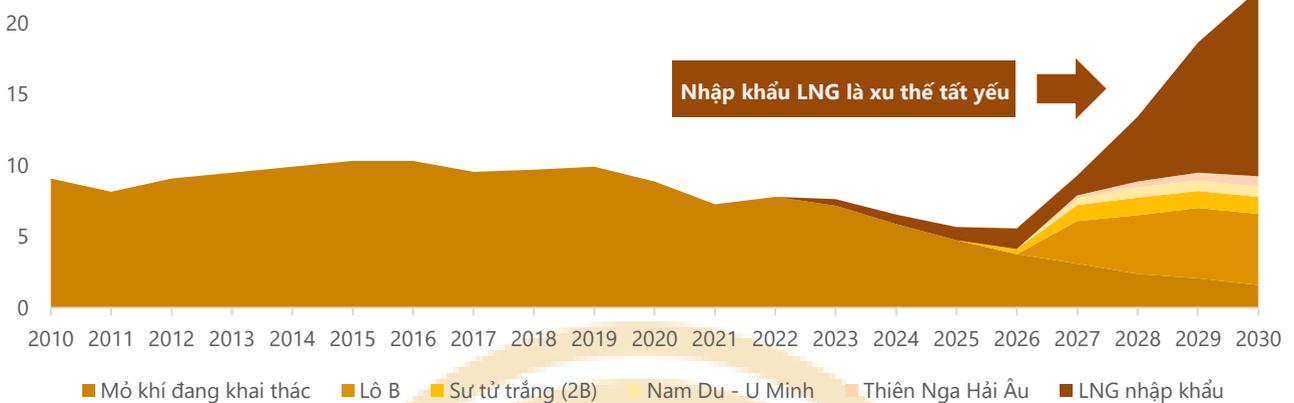
Trụ sở chính:
Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Tình trạng khai thác khí

Đơn vị: tỷ m³/năm



Nguồn: PVN, Haseco ước tính

Các dự án kho LNG của GAS

Dự án kho LNG	Công suất (triệu tấn/năm)	Mức đầu tư (triệu USD)	Thời gian hoàn thành
LNG Thị Vải GD2	2.0	200	2026
LNG Thị Vải GD3	3.0	200	2029
LNG Sơn Mỹ GD1	3.6	1,310	2028
LNG Sơn Mỹ GD2	2.4	40	2030

Nguồn: GAS, PVN

Khung giá tối đa phát điện LNG

Suất hao nhiệt (85% tải)	6,330 BTU/kWh
LNG nhập khẩu tham chiếu	14,05 USD/MMBTU
Giá vận chuyển (tạm tính)	2,59 USD/MMBTU
Tỷ giá tham chiếu	25,670
Giá phát điện tối đa	3,327 VND/kWh

Nguồn: Bộ Công thương

Do đó, LNG nhập khẩu trở thành nguồn nguyên liệu thay thế tất yếu nhằm bổ sung lượng khí thiếu hụt và đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Hiện nay, GAS đang đẩy mạnh phát triển các kho cảng LNG tại cả 3 miền Bắc, Trung, Nam. Trong đó, LNG Thị Vải và Sơn Mỹ là 2 kho chứa được PV GAS tập trung xây dựng từ nay tới 2030.

Với định hướng thúc đẩy các dự án điện khí LNG với quy mô sẽ giúp GAS đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu LNG trong dài hạn. Haseco tin rằng, với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực dầu khí, GAS hoàn toàn có thể đáp ứng được tốt nhu cầu và giữ vững vị thế cạnh tranh trong ngành.

Trong ngắn hạn, Nhon Trạch 3&4 là dự án tiêu biểu nhất được vận hành thương mại từ 1/1/2026 tới đây. Nhon Trạch 3&4 là nhà máy điện khí đầu tiên sử dụng hoàn toàn nguyên liệu đầu vào là khí LNG. Dự án có tổng mức đầu tư 1.4 tỷ USD được thiết kế với công suất khoảng 1,600 MW, dự kiến cung cấp từ 9-12 tỷ kWh/năm, tương đương mức tiêu thụ từ 57-76 triệu mmbtu/năm. Hiện chính phủ vẫn chưa quy định chính thức khung giá phân phối LNG cho các nhà máy điện và GAS hiện đang áp dụng mức giá tạm tính. Với giá định tham chiếu theo mức giá đề xuất từ EVN (2.59 USD/MMBTU), Haseco ước tính GAS có thể thu nguồn lợi nhuận khổng lồ 3,700 - 5,000 tỷ từ 2 nhà máy này hàng năm nếu hoạt động hết công suất.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP. Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

2. Hưởng lợi từ phí vận chuyển khí dự án Lô B - Ô Môn

Tổng quan dự án Lô B - Ô Môn

Phân đoạn	Mức đầu tư	Quy mô	Doanh nghiệp hưởng lợi	Thông tin bổ sung
Thượng nguồn	\$6.7 tỷ	<ul style="list-style-type: none"> ➢ 1 giàn xử lý trung tâm CPP ➢ 37 giàn đầu giếng ➢ 861 giếng khai thác ➢ 1 FSO 	PVS	<ul style="list-style-type: none"> ➢ Đã trúng thầu gói EPCI 1 (1.1 tỷ USD) cùng liên danh với McDermott (thiết kế, xây dựng, lắp đặt cụm giàn công nghệ trung tâm và giàn nhà ở). ➢ Đã trúng thầu gói EPCI 2 (ước tính 400 triệu USD) (thiết kế, mua sắm, chế tạo và lắp đặt giàn thu gom/giàn đầu giếng và hệ thống đường ống nội mô). ➢ Đã trúng thầu gói EPC 3 (ước tính 257 triệu USD)
			PVD	Có thể tham gia vào giai đoạn đầu của dự án từ năm 2025 và khoan các giếng khai thác bổ sung vào giai đoạn sau của dự án.
			PVC	Cung cấp dung dịch khoan
			PXS	Thầu phụ
Trung nguồn	\$1.3 tỷ	Tuyến ống biển dài 330km và tuyến ống bờ dài 103km	PVS	T12/2023, Liên danh PVS - Lilama 18 đã được nhận gói thầu đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn bao gồm: mua sắm vật tư thiết bị và thi công lắp đặt (đường ống bờ); thiết kế chi tiết và chạy thử (đường ống biển, đường ống bờ).
			PVB	Cung cấp dịch vụ bọc ống
			GAS	GAS nắm giữ 51% cổ phần của dự án đường ống dẫn khí. Hưởng lợi từ 2026 nhờ cước vận chuyển khí và nguồn khí bổ sung từ Lô B.
Hạ nguồn	\$3.5 tỷ	4 nhà máy nhiệt điện khí (Ô Môn I, II, III, IV)	N/A	N/A

Nguồn: GAS, PVD, PVD, Haseco tổng hợp

Dự án Lô B - Ô Môn



Nguồn: Haseco tổng hợp

Chuỗi dự án Lô B - Ô Môn là chuỗi dự án khí - điện trọng điểm, có quy mô đầu tư gần 12 tỷ USD, bao gồm dự án phát triển mỏ Lô B (thượng nguồn), dự án đường ống Lô B - Ô Môn (trung nguồn) và 4 nhà máy điện khí Ô Môn I, II, III, IV (hạ nguồn). Sau 20 năm chậm trễ, dự án đang thúc đẩy tiến độ để giải quyết tình trạng sụt giảm của sản lượng khí tự nhiên nước ta trong suốt hơn thập kỷ vừa qua. Cụ thể, giai đoạn khoan thượng nguồn đang có những bước tiến rõ rệt khi T11/2025, PVD công bố sẽ cung cấp giàn khoan tự nâng để thi công giếng phát triển tại dự án. Dự kiến, dự án sẽ đón dòng khí đầu tiên từ 2027 và cung cấp nguồn cung mới cho GAS thời gian tới.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Lô B nằm ở ngoài khơi Tây Nam Việt Nam sẽ là nguồn cung cấp khoảng 5 tỷ m³ khí mỗi năm trong hơn 20 năm cho 4 nhà máy nhiệt điện tại Cần Thơ. Theo đó, GAS được hưởng lợi khi là bên khai thác đường ống vận chuyển tại mỏ (sở hữu 51% cổ phần). Với mức phí vận chuyển giả định khoảng 1,7 USD/MMBTU, Haseco ước tính dự án sẽ mang về 7,700 tỷ đồng doanh thu ổn định cho GAS mỗi năm từ 2027-2050, góp phần vào nguồn thu dài hạn của doanh nghiệp.

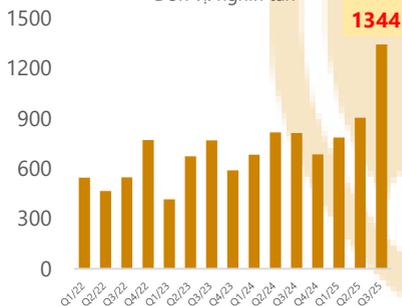
Hệ thống đường ống khí do GAS quản lý

Hệ thống đường ống	GAS sở hữu
Cửu Long	100%
Nam Côn Sơn	51%
Nam Côn Sơn 2	100%
PM3 - Cà Mau	100%
Hàm Rồng Thái Bình	100%
Lô B - Ô Môn	51%

Nguồn: GAS

Sản lượng tiêu thụ LPG

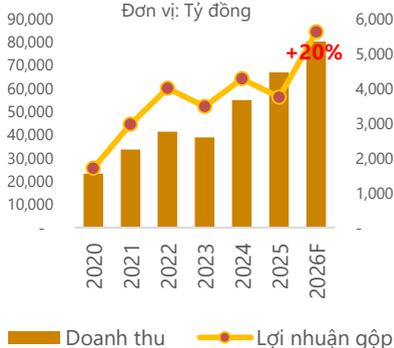
Đơn vị: nghìn tấn



Nguồn: GAS, Haseco ước tính

KQKD mảng LPG

Đơn vị: Tỷ đồng



Nguồn: GAS, Haseco ước tính

3. Đẩy mạnh LPG sang thị trường xuất khẩu

Kể từ 2023, GAS đã chủ động đẩy mạnh hoạt động thương mại LPG trong bối cảnh mảng kinh doanh khí khô đang gặp nhiều khó khăn. Doanh thu từ LPG đã tăng trưởng mạnh mẽ 41% trong 2024 và hơn 20% trong 2025, với động lực chính đến từ thị trường xuất khẩu Campuchia (Việt Nam chiếm 65% thị phần xuất khẩu LPG sang quốc gia này). Haseco cho rằng những yếu tố thiên thời từ thị trường này cùng với lợi thế cạnh tranh vững chắc của GAS đã giúp doanh nghiệp chiếm lĩnh thị phần nơi đây khi:

- **Điều kiện thị trường ủng hộ:** Campuchia phụ thuộc hoàn toàn vào dầu khí nhập khẩu. Quốc gia này đang có sự chuyển dịch nguyên liệu từ than, củi sang LPG trong sưởi ấm, nấu nướng; đồng thời loại phương tiện đi lại chủ yếu là xe tuk-tuk chạy LPG đang dần thay thế các phương tiện sử dụng xăng truyền thống nhờ hiệu quả kinh tế cao hơn.
- **Lợi thế chi phí:** LPG được nhập khẩu vào Campuchia chủ yếu qua phương tiện xe bồn đường bộ từ Việt Nam (chiếm 65% sản lượng nhập khẩu). Theo đó, GAS đang sở hữu 4 kho LPG ở khu vực Nam Bộ thuận tiện cho việc vận chuyển trực tiếp sang Campuchia mà không cần qua lưu kho trung gian, từ đó tạo nên lợi thế chi phí thấp cho GAS với các nước xuất khẩu khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, TP. Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Nhờ đó, LPG sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu vững chắc của GAS trong các năm tới (2026 tăng trưởng ~20%). Tuy nhiên, Haseco lưu ý rằng biên lợi nhuận của LPG chỉ khoảng ~7%, thấp hơn đáng kể so với khí khô (>20%).

4. Kỳ vọng thoái vốn nhà nước đã phản ánh vào giá

Theo Luật Chứng khoán sửa đổi, doanh nghiệp phải có tối thiểu 10% free-float do ít nhất 100 cổ đông nhỏ lẻ nắm giữ, nếu không sẽ bị hủy niêm yết. Như vậy, GAS là một trong những doanh nghiệp nhà nước không đáp ứng được tiêu chí free-float tối thiểu 10% khi PVN nắm giữ 95.76% cổ phần. Điều này đem đến kỳ vọng từ thương vụ thoái vốn nhà nước. Tuy nhiên, với GAS - một doanh nghiệp trụ cột trong an ninh quốc gia, Haseco cho rằng PVN sẽ chỉ thoái vốn một phần nhỏ và vẫn giữ quyền kiểm soát chi phối hoàn toàn với doanh nghiệp.

Bản chất, việc thoái vốn không mang lại doanh thu hay lợi nhuận ngắn hạn, nhưng tạo ra kỳ vọng tái định giá (re-rate), khiến dòng tiền lớn thường tìm đến sớm. Chính điều này giải thích đà tăng giá cổ phiếu GAS thời gian gần đây, giá tăng do bội số định giá được nới khi câu chuyện sở hữu, quản trị thay đổi và nâng kỳ vọng tương lai (nhóm nhà nước trước đây thường được coi là ít hấp dẫn và chậm hơn so với nhóm tư nhân).

Haseco cho rằng, với đà tăng giá mạnh gần 70% trong một tháng vừa qua, kỳ vọng này đã hoàn toàn phản ánh vào giá.

E. QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ & ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU

Nhìn chung, câu chuyện 2026 của GAS đến từ việc tiếp nhận lượng khí LNG phục vụ cho các nhà máy điện khí Nhơn Trạch 3 & 4 đi vào vận hành và tiếp tục tăng trưởng doanh thu từ hoạt động đẩy mạnh xuất khẩu LPG. Trong khi đó, tác động từ Lô B - Ô Môn sẽ bắt đầu ghi nhận từ 2027. Haseco dự báo lợi nhuận thuần 2025 khoảng 13,000 tỷ và lợi nhuận 2026 khoảng gần 14,500 tỷ. Chúng tôi lưu ý rằng, trong quý 2/2025 GAS ghi nhận khoản hoàn nhập dự phòng 1,700 tỷ, khiến lợi nhuận trong quý tăng đột biến. Nếu loại trừ khoản lợi nhuận một lần này, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cốt lõi sẽ tăng trưởng khoảng 27%.

Sau đà tăng giá mạnh vừa qua, GAS đang giao dịch quanh P/E 20.4x và P/E forward 18.3x, cao hơn so với mức trung bình 5 năm gần nhất 16.3x. Chúng tôi cho rằng, mức P/E phù hợp cho năm 2026 khoảng 18.5 lần và với dự phóng lợi nhuận 14,500 tỷ. Vì vậy, **giá hợp lý của cổ phiếu GAS là 110,000 VND/cổ phiếu**. Hiện GAS đang giao dịch sát giá mục tiêu, Haseco khuyến nghị nhà đầu tư giảm tỷ trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Lịch sử định giá cổ phiếu GAS (tính theo chỉ số P/E)



Nguồn: Füntrade

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

Trụ sở chính:

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP. Hải Phòng

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh

Phụ lục 1: Dự phóng kết quả kinh doanh GAS

Báo cáo kết quả kinh doanh	2020	2021	2022	2023	2024	2025F	2026F
Doanh thu thuần	64,150	78,992	100,724	89,954	103,564	129,446	152,746
Giá vốn hàng bán	(52,793)	(65,006)	(79,409)	(73,029)	(85,910)	(111,740)	(130,904)
Lãi gộp	11,357	13,986	21,315	16,925	17,654	17,706	21,483
Thu nhập tài chính	1,451	1,187	1,568	2,273	1,737	1,577	1,861
Chi phí tài chính	(161)	(403)	(671)	(587)	(660)	(395)	(466)
Lãi/(Lỗ) từ liên doanh	(11)	15	28	27	38	35	42
Chi phí bán hàng	(1,943)	(2,133)	(2,440)	(2,544)	(2,415)	(2,594)	(3,061)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(769)	(1,479)	(1,075)	(1,475)	(3,198)	(121)	(2,291)
Lãi/(Lỗ) từ HĐKD	9,924	11,173	18,724	14,619	13,156	16,208	17,927
Thu nhập khác	50	83	112	34	41	70	82
Chi phí khác	(37)	(51)	(34)	(13)	(25)	(56)	(66)
Lãi/(Lỗ) ròng trước thuế	9,937	11,205	18,802	14,640	13,172	16,222	17,944
Chi phí thuế TNDN	(2,009)	(2,353)	(3,740)	(2,847)	(2,582)	(3,124)	(3,462)
Lãi/(Lỗ) ròng sau thuế	7,928	8,852	15,062	11,793	10,590	13,098	14,482

Nguồn: GAS, Haseco ước tính

Phụ lục 2: Kế hoạch đầu tư của GAS

Dự án	Tiến độ	Công suất bổ sung (tỷ m ³ khí/năm)	Thời gian hoạt động
LNG Thị Vải, tăng công suất từ 1 triệu lên 3 triệu tấn LNG	Đang phê duyệt kế hoạch đầu tư và ước tính chi phí	2.7	2029
LNG Sơn Mỹ	Đang điều chỉnh FS (nghiên cứu khả thi) theo tiến độ nhà máy Sơn Mỹ 1 và 2	3.6	2028
LNG Vũng Áng	Đang triển khai FS	1.1	2028
Đường ống dẫn dầu Sư Tử Trắng 2B	Đang triển khai FS, dự kiến hoàn thành Q1/2026	1.3	2027
Tách ethane từ Dinh Cố	Đang xin phê duyệt từ ban ngành	-	2028
Đường ống dẫn khí nhà máy nhiệt điện Long An 1, 2	Đang cập nhật quy hoạch tổng thể	-	2029

Nguồn: GAS

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG



Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà Haseco cho là đáng tin cậy, tuy nhiên Haseco không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Haseco và các công ty con và/ hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên của Haseco và công ty con có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Báo cáo này không được sử dụng dưới bất kỳ mục đích thương mại nào, và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác nếu không được sự đồng ý của Haseco. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. Haseco có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho Haseco.

Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.



Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng

Người bạn tin cậy của nhà đầu tư

TRỤ SỞ CHÍNH

Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong,
Phường Gia Viên, TP.Hải Phòng
T: (0225) 3842.335
F: (0225) 3746.266
Email: dvkh@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, số 163 Bà Triệu,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
T: (024) 3574.7020
F: (024) 3574.7019

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Số 328 Võ Văn Kiệt, Phường
Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh
T: (028) 3920.7800
Fax: (028) 3920.7825